CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1
VNECO1 ELECTRICITY CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY
****

Số: 09 BC/VNECO1-HĐQT
No : BC/VNECO1-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPBLIC ò VIET NAM
Độc Lập- Tự do- Hạnh phúc
Indepence – Freedom - Happiness
****

Đà Nẵng, ngày 20 *tháng* 7 *năm* 2016
Da Nang, day month year

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT

REPORT ON CORPORATE GOVERNACE OF LISTING COMPANY

6 THÁNG ĐẦU NĂM 2016

(6 MONTHS)

Kính gửi: - Uỷ ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên Công ty niêm yết / *Name of listing company* : Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO1/ *VNECO1 ELECTRICITY CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY*
- Địa chỉ trụ sở chính / *Address of headoffice* : Số 489 Nguyễn Lương Bằng, P. Hoà Hiệp Nam, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.
- Điện thoại / *Telephone* : 0511 3772 001; Fax : 0511 3772 006; Email: vneco1@gmail.com
- Vốn điều lệ / *Charter capital* : 30.000.000.000đồng
- Mã chứng khoán / *Securities code*: VE1

I, Hoạt động của Đại Hội đồng cổ đông / *Activities of the General Meeting of Shareholders*

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết / Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) / *Information on meetings and resolutions /*

decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

<table>
<tr><th>Stt
No.</th><th>Số Nghị quyết/ Quyết định
Resolution/Decision No</th><th>Ngày
Date</th><th>Nội dung
Content</th></tr>
<tr><td>1</td><td>Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 đã thống nhất Nghị quyết</td><td>Ngày 07/04/2016</td><td>
1/ Thông qua Báo cáo hoạt động SXKD năm 2015 của Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO1, thông qua Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2016, với biểu quyết nhất trí : (2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100 %.
Cụ thể như sau :
<table>
<tr><th>Chỉ tiêu</th><th>ĐVT</th><th>Thực hiện năm 2015</th><th>Kế hoạch năm 2016</th></tr>
<tr><td>Vốn điều lệ</td><td>Tỷ đồng</td><td>30,0</td><td>30,0</td></tr>
<tr><td>Doanh thu</td><td>Tỷ đồng</td><td>46,499</td><td>47,748</td></tr>
<tr><td>Lợi nhuận sau thuế</td><td>Tỷ đồng</td><td>3,742</td><td>3,0</td></tr>
<tr><td>Tỷ lệ cổ tức</td><td>%</td><td></td><td>8%</td></tr>
<tr><td>Lao động</td><td>Người</td><td>78</td><td>80</td></tr>
<tr><td>Thu nhập người lao động</td><td>Triệuđ/ng,tháng</td><td>5,750</td><td>6,0</td></tr>
</table>
2/ Thông qua Báo cáo công tác giám sát, kiểm tra của Ban kiểm soát năm 2015 của Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO1, với biểu quyết nhất trí : (2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100.%.
3/ Thông qua Báo cáo tài chính, kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2015 của Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO1 với biểu quyết nhất trí :(2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100%.
4/ Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 Công ty cổ phần Xây dựng điện VNECO1 với biểu quyết : (2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100.%.
5/ Thông qua tờ trình chuyển quỹ đầu tư và phát triển về lợi nhuận chưa phân phối trên báo cáo tài chính năm Công ty năm 2015 với biểu quyết : (2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100%.
6/ Thông qua báo cáo trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2015 và phương án trả thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát Công ty năm 2016 với biểu quyết : (2.195.896 CP/ 2.195.896 CP) đạt tỷ lệ = 100.%.
</td></tr>
</table>

			7/ Thông qua tờ trình Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty năm 2016 với biểu quyết : (**2.195.896** CP/ **2.195.896** CP) đạt tỷ lệ = 100.%. **8/** Thông qua việc giao cho HĐQT chọn một Công ty kiểm toán trong số 3 Công ty kiểm toán do Ban kiểm soát trình trong Đại hội để làm kiểm toán cho Công ty năm 2016 với biểu quyết : (**2.195.896** CP/ **2.195.896** CP) đạt tỷ lệ = 100%. **9/** Về ý kiến của nhóm cổ đông là người nước ngoài góp ý với đại hội, cụ thể : Nên thực hiện việc liên kết với các công ty khác, đặc biệt các Công ty nước ngoài (bằng hình thức góp vốn cùng kinh doanh và phân chia lợi nhuận) trong lĩnh vực dịch vụ lắp ráp cung cấp các sản phẩm điện trên thị trường, nhằm tăng thêm doanh thu và lợi nhuận. Đại hội tiếp thu và giao cho HĐQT có thời gian nghiên cứu và nếu thấy khả thi thì bàn phương án thực hiện theo quy định Nhà nước hiện hành . **10/** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tiếp thu ý kiến đóng góp để bổ sung hoàn chỉnh xây dựng phương án SXKD, xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để lãnh đạo, điều hành và tổ chức thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi tức cho các cổ đông, đóng góp vào ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh. **11/** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký và uỷ quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện thành công Nghị quyết. Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 với biểu quyết : (**2.195.896/2.195.896** CP) đạt tỷ lệ = 100%.

II, Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/) / *Booard of Management (Semi-annual):*

1, Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) / *Information about the* members of Management :

Stt *No.*	Thành viên HĐQT / *BOM's member*	Chức vụ / *Position*	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ *Day becoming/nolonger member of the Board of Management*	Số buổi họp HĐQT tham dự / *Nember of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp / *Percentage*	Lý do không tham dự họp/ *Reasons for absence*
1	Ông /Mr : Trần Hoàng Bính	Chủ tịch HĐQT, kiêm Giám đốc	29/04/2013/	04	100%	
2	Ông /Mr : Phan Đức Vinh	Thành viênHĐQT, kiêm Phó Giám đốc ;	29/04/2013/	02	50,0%	Do chỉ đạo thi công công trình ĐZ220KV Xekaman Gia Lai. Đường dây 220KV Quảng Ngãi – Bình Định
3	Ông /Mr : Trần Đình Điệp	Thành viên HĐQT;	29/04/2013/	04	100%	
4	Ông /Mr : Phan Hiệp	Thành viên HĐQT;	29/04/2013/	04	100%	
5	Ông /Mr : Võ Ngọc Hải	Thành viên HĐQT;	29/04/2013/	04	100%	

2, Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Sunpervision by the BOD over the Director (Generel Director):.*

Hội đồng quản trị đã phân công các thành viên giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc công ty và báo cáo kết quả trong 6 tháng.

3, **Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị /*Activies of the Board of Directos' committees:*.**

Ban công bố thông tin định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng đều thực hiện tốt các công bố thông tin của Công ty. Thực hiện đúng các quy định của Uỷ Ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

4, Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/) / *Resolutions/ Decisions of the Board of Directors (Semi-annual reports):*

Stt *No.*	Số Nghị quyết/ Quyết định *Resolution/Decision No*	Ngày *Date*	Nội dung *Content*
1	Họp HĐQT thống nhất Nghị quyết	Ngày 29/02/2016	- Thông qua dự kiến các báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016. - Thông qua công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2016.
2	Họp HĐQT thống nhất Nghị quyết	Ngày 21/03/2016	- Tổ chức thực hiện các báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016, phục vụ Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. - Giải quyết thông báo mời Họp cổ đông thường niên năm 2016,…. - Thống nhất cho thanh lý tài sản, xe ô tô tải Hoa Mai đã sử dụng phục vụ công trình nay hỏng nhiều không đưa xe đi xa các tỉnh được và đồng thời bán xong cho mua Xe ô tô mới để phục vụ thi công.
3	Họp HĐQT thống nhất Nghị quyết	Ngày 05/04/2016	- Kiểm tra thống nhất lần cuối các báo cáo tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015 và kế hoạch sản xuất kinh doanh của năm 2016, phục vụ Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. - Phân công các thành viên, bộ phận phục vụ cuộc Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 07/04/2016. - Quyết định cho mua Xe ô tô tải mới phục vụ thi công.
4	Họp HĐQT thống nhất Nghị quyết	Ngày 20/4/2016	- Thông qua báo cáo các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 1 năm 2016 và xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 2 năm 2016. - Về thanh lý xe ô tô Hoa Mai xong rồi, và đang tiến hành tìm mua xe ô tô mới thay thế. - Trước đây đã có chủ trương cho bán thanh lý tài sản là Trạm trộn bê tông tươI (45m3/h) song lâu nay không ai mua nay có người đến thăm hỏi nên tìm cơ hội mà bán ngay, vì để lâu không sử dụng sẽ hỏng nhiều dần.

III, **BAN KIỂM SOÁT (Báo cáo 6 tháng/) / *Supervisory Board (Semi-annual /):***

1, Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members ò Supervisory Board:*

Stt *No.*	Thành viên HĐQT / *BOM's member*	Chức vụ / *Position*	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ *Day becoming/nolonger member of the Board of Management*	Số buổi họp HĐQT tham dự / *Nember of attendance*	Tỷ lệ tham dự họp / *Percentage*	Lý do không tham dự họp/ *Reasons for absence*
1	Ông/Mr : Phan Duy Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	29/04/2013/	02	100%	
2	Bà/Ms : Chu Thị Diệu	Thành viên BKS ;	29/04/2013/	02	100%	
3	Ông/Mr : Nguyễn Triều Trọng	Thành viên BKS;	29/04/2013/	02	100%	

2, Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Surveillance activities of the Supervisory Boardtoward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Trong sáu tháng đầu năm 2016 hội đồng quản trị không có gì thay đổi so với năm 2015 các thành viên hội đồng quản trị vẫn theo kết quả bầu cử đại hội cổ đông thường niên của Công ty vào ngày 29 tháng 04 năm 2013 gồm các ông:

+ Ông **Trần Hoàng Bính** (chủ tịch), **Phan Đức Vinh** (thành viên), **Phan Hiệp** (thành viên), **Trần Đình Điệp** (thành viên) và **Võ Ngọc Hải** (thành viên).

- HĐQT đã tiến hành thống nhất, điều chỉnh và chỉ đạo thực hiện một số nội dung trong các Quy chế hoạt động của mình phù hợp với nhiệm vụ HĐSXKD của năm. Theo qui định của Qui chế hoạt động, HĐQT đã thực hiện nghiêm chỉnh các chế độ báo cáo, công bố thông tin của UBCK NN, chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội.

- Hàng quý, vào ngày 30 tháng đầu của quý sau HĐQT tổ chức họp để kiểm tra và đánh giá nghiêm túc tình hình HĐSXKD của Công ty theo qui định của Điều lệ của quý trước đó. Thông qua các cuộc họp này, HĐQT đã chỉ đạo cho Ban điều hành Công ty thực hiện các chỉ tiêu từng kỳ trong kế hoạch tổng thể năm theo định hướng của Nghị quyết Đại

hội, đồng thời chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai một số nội dung cần thiết trong công tác sản xuất kinh doanh nhằm mang lại hiệu quả tốt hơn.

Ban điều hành:

- Ban điều hành không có gì thay đổi so với năm 2014: ông **Trần Hoàng Bính** (Giám đốc), ông **Phan Đức Vinh** (phó giám đốc) và ông **Đoàn Tuấn Anh** (kế toán trưởng).
- Khối các phòng ban: Cơ bản không thay đổi. Ban điều hành đã chỉ đạo các phòng ban nghiệp vụ, các bộ phận chuyên môn nghiên cứu sửa đổi cơ chế khoán khối lượng công việc, khoán một số trang thiết bị dụng cụ thi công cho các đơn vị sản xuất trực tiếp nhằm phục vụ cho công tác quản lý.
- Về việc làm : Ban điều hành đã quan tâm tìm kiếm , đặc biệt tham gia đấu thầu nhiều gói thầu, nhưng do cạnh tranh trên thi trường cao nên hầu như trong sáu tháng không trúng thầu và hiện công việc làm bị thiếu.
- Về công tác nhân sự : Công ty tiếp tục rà soát tổ chức lại nhân sự hợp lý phù hợp với từng giai đoạn sản xuất kinh doanh. Hàng năm Công ty luôn chú trọng công tác tuyển dụng công nhân bổ sung vào lực lượng trực tiếp nhưng việc thực hiện có nhiều khó khăn và không đáp ứng được yêu cầu . Thời gian tới Công ty cần phải có giải pháp cụ thể hơn về công tác tuyển dụng để bổ sung lực lượng lao động cho năm 2016. Những lao động có đủ điều kiện hoặc tùy nhu cầu của cá nhân người lao động cũng như của Công ty nếu xét thấy đảm bảo điều kiện cần thiết, lãnh đạo Công ty nên xem xét giải quyết cho nghỉ đúng quy định.

3, Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Boardwith the Board of Management, Board of Directors and different mangers:*

Trong sáu tháng đầu năm 2016 BKS đã phối kết hợp với HĐQT và ban Giám đốc điều hành .Trao đổi với nhau để đưa ra các giải pháp quản lý, điều hành sản xuất cho phú hợp với từng công trình .

4, Hoạt động khác của BKS (nếu có) / *Other activities of the Supervisory Board (if any):*

Hoạt động của BKS thường xuyên theo dõi nắm bắt thực tế hoạt đông của các công trình và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ . Cuối quý tổ chức họp để kiểm điển lại các hoạt đông của HĐQT và ban Giám đốc điều hành .

IV. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY / *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty / *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) other mangers and company secretary was involved in acordance with regulations on corporate governance:*

- Trong số các thành viên HĐQT năm 2009 đã đi học các khóa đào tạo về quản trị Công ty, gồm Ông Trần Hoàng Bính, Chủ tịch HĐQT và Ông Trần Đình Điệp, Thành viên HĐQT Công ty.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG /) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the SecuritiesnLaw (Semi-annual / annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)*

1, Danh sách về người có liên quan của công ty / *List of affiliated persons of the Company*

Stt *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Nameof organization/individual*	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) *Securities trading account (ifany)*	Chức vụ tại Công ty(nếu có) *Position at the company (ifany)*	Số GiấyNSH*, ngày cấp,nơi cấp NSH No.* *Date of issue, plase of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan *Time of starting to be affiliated person*	Thời điểm không còn là người có liên quan *Time of ending to be affiliated person*	Lý do *Reasons*
1	**2**	3	4	5	6	7	8	9

1	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Phạm Thị Lịch	005C 300568	Vợ	201 340 994; cấp ngày 11/11/2010; nơi cấp Đà Nẵng	K54/17 Hoàng Văn Thái, P Hoà Minh, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	29/04/2013/		
2	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Phan Thị Nguyệt	.024C 004306	Vợ	201 235 427; cấp ngày 25/12/1998; nơi cấp Đà Nẵng	912 Trường Chinh, TP Đà Nẵng	29/04/2013/		
3	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Nguyễn Văn Hòa	.024C 005795	Chồng	141 139 320; cấp ngày 17/05/1981; nơi cấp Hải Hưng	Tổ 51, Hoà Minh, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	29/04/2013/		
4	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Đỗ Thị Hoàng Hà	.024C 001749	Vợ	201 549 855; cấp ngày 24/08/2004; nơi cấp Đà Nẵng	489 Nguyễn Lơng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	29/04/2013/		
5	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Nguyễn Hải Triều	.024C 005582	Anh trai	182 232 292; cấp ngày 01/03/2004; nơi cấp Nghệ An	489 Nguyễn Lơng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	29/04/2013/		

Ghi chú/ *Note :* Số Giấy NSH* : Số CMND/ Hộ chiếu(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức) / *NSH*: In case of individual : ID card/Passport No; In care of orgnization: License of estaklishmens and opration/Certificate of business registrasion/equivalent legaldocuments.*

2, Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ / *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and majorshareholders, internal persons and related person of internal person.*

Stt *No.*	Tên tổ chức/cá nhân *Nameof organization/individual*	Mối quan hệ liên quan với công ty *Relationship*	Số Giấy NSH*, ngày cấp,nơi cấp NSH No.* *Date of issue, plase of issue*	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ *Address*	Thời điểm giao dịch với công ty *Time of transactions*	Số nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT,..thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) *Number of resolutions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)*	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch *Number, ownership proportion of shares / fundcertificaleshold after the transaction*	Ghi chú *Note*
1	**2**	3	4	5	6	7	8	9

Ghi chú/ *Note :* Số Giấy NSH* : Số CMND/ Hộ chiếu(đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức) / *NSH*: In case of individual : ID card/Passport No; In care of orgnization: License of estaklishmens and opration/Certificate of business registrasion/equivalent legaldocuments.*

3, Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dich *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ *Relationship with internal person*	Chức vụ tại CTNY *Posittion at listed company*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp,nơi cấp *ID card/Passport No., date of issue, plase of issue*	Địa chỉ *Address*	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát *Name of subsidiaries, the company with listed company control*	Thời điểm giao dịch *Time of transactions*	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch *Number, ownership proportion of shares / fundcertificaleshold after the transaction*	Ghi chú *Note*
1	**2**	3	4	5	6	7	8	9	10

4, Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects.*

4.1, Giao dịch giữa công ty với công ty mà hành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trỡ lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo) / *transactions between the company ans the company that members of Management, members of the Supervisony Board, Diarector (CEO) has been a founding member or members of Board of management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2, Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành / *Transactions between the company and the company that related person of Board of Management, members of the Supervisory Boad, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3, Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Diarector (CEO).*

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG/)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi- annual/)*

1, Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons.*

Stt *No.*	Họ tên *Name*	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) *Sucurities trading account (ifany)*	Chức vụ tại Công ty (nếu có) *Position at the company (if any)*	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp,nơi cấp *ID card/Passport No, date of issue, plase of issue*	Địa chỉ liên hệ *Address*	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ *Number of shares owned at the end of the period*	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ *Percentage of share ownership at the end of the period*	Ghi chú *Note*
1	(Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Trần Hoàng Bính	. .024C 001562	Chủ tịch HĐQT,kiêm GĐốc	201 661 471; cấp ngày 12/08/2010; nơi cấp Đà Nẵng	Tổ 58, P AN Khê, Q Thanh Khê, TP Đà Nẵng	57.320	1,91%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person*							
2	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Phan Đức Vinh	. 024C 004413	Thành viên HĐQT,kiêm Phó GĐ	201 441 445; cấp ngày 12/01/2006; nơi cấp Đà Nẵng	43 Trần Cao Vân , TP Đà Nẵng	13.860	0,46%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person*							

3	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Trần Đình Điệp	.024C 001509	Thành viên HĐQT,kiêm Trưởng phòng TCLĐHC	201 340 988; cấp ngày 07/10/2010; nơi cấp Đà Nẵng	K54/17 Hoàng Văn Thái, P Hoà Minh, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	21.360	0,71%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Phạm Thị Lịch	005C 300568	Vợ	201 340 994; cấp ngày 11/11/2010; nơi cấp Đà Nẵng	K54/17 Hoàng Văn Thái, P Hoà Minh, Q Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	1.340	0,04%	
4	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Phan Hiệp		Thành viên HĐQT từ ngày 29/04/2013 trỡ,kiêm Trưởng phòng KTKHVT	201 455 881; cấp ngày 18/01/1999; nơi cấp Đà Nẵng	P.Hoà Khánh Bắc, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng			
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person*							
5	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Võ Ngọc Hải	005C 300393	Thành viên HĐQT từ ngày 29/04/2013 trỡ đi,kiêm Trưởng phòng KTAT	201 370 111; cấp ngày 25/05/2011; nơi cấp Đà Nẵng	489 Nguyễn Lợng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	3.010	0,10%	

	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person*							
6	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Phan Duy Nam	024C 004526	Trưởng Ban KS .	201 629 393; cấp ngày 26/06/2009; nơi cấp Đà Nẵng	912 Trường Chinh, TP Đà Nẵng	1.000	0,033%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Phan Thị Nguyệt	.024C 004306	Vợ	201 235 427; cấp ngày 25/12/1998; nơi cấp Đà Nẵng	912 Trường Chinh, TP Đà Nẵng	20	0,00%	
7	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Chu Thị Diệu	024C 004395	Thành viên Ban KS	201 584 606; cấp ngày 04/10/2007; nơi cấp Đà Nẵng	Tổ 51, Hoà Minh, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	2.700	0,09%	
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Nguyễn Văn Hòa	.024C 005795	Chồng	141 139 320; cấp ngày 17/05/1981; nơi cấp Hải Hưng	Tổ 51, Hoà Minh, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	1.000	0,033%	

8	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Nguyễn Triều Trọng	024C 004519	Thành viên Ban KS	182 493 871; cấp ngày 21/08/1999; nơi cấp Nghệ An	489 Nguyễn L-ơng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng			
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Đỗ Thị Hoàng Hà	.024C 001749	Vợ	201 549 855; cấp ngày 24/08/2004; nơi cấp Đà Nẵng	489 Nguyễn Lơng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng			
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ *Name affiliated person* Nguyễn Hải Triều	.024C 005582	Anh trai	182 232 292; cấp ngày 01/03/2004; nơi cấp Nghệ An	489 Nguyễn Lơng Bằng, Liên Chiểu, TP Đà Nẵng			
9	Tên người nội bộ / *Name of internal person*) Đoàn Tuấn Anh		Kế toán trưởng	201 580 952; cấp ngày 03/08/2006; nơi cấp Đà Nẵng	32/25 Thanh Sơn, P Thanh Bình, Q Hải Châu, Đà Nẵng.			

2, Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company.*

Stt *No.*	Người thực hiện giao dịch / *Transaction executor*	Quan hệ với người nội bộ/ *Relationship with internal person*	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ *Namber of shares owned at the beginning of the period*		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ *Number of shares owned at the end of the period*		Lý do tăng, giảm(mua,bán, chuyển đổi,thưởng,..)/ *Reasons for increase, decrease (purchase,sale,switch, reward,..)*
			Số cổ phiếu/ *Number of shares*	Tỷ lệ %/ *Percentage*	Số cổ phiếu/ *Number of shares*	Tỷ lệ %/ *Percentage*	
1	2	3	4	5	6	7	8

VII. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC/ *Other singnificant issues*

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
(Ký tên và đóng dấu)
(Sign and seal)

S.Đ.K.K.D: 0400447064 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ĐIỆN VNECO1 Q. LIÊN CHIỂU - TP. ĐÀ NẴNG

TRẦN HOÀNG BÍNH